TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LINH** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày 06/9/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Hải
Ông Lê Việt Hà – Giáo viên đang công tác tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh ngày: 29/11/2003, tại: Vĩnh L, Quảng Tr; nơi cư trú: Thôn Hiền L, xã Hiền Th, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng Tr; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Văn N và bà Phùng Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị từ ngày 23/4/2024 đến nay. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng:

*** Người bị hại:** Cháu Bùi Thị Thuỳ D, sinh ngày 11/12/2009
Địa chỉ: Thôn Thuỷ B, xã Trung Gi, huyện Gio L, Quảng Tr, vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Bùi Văn Nh là bố đẻ của cháu Bùi Thị Thuỳ D;
Địa chỉ: Thôn Thuỷ B, xã Trung Gi, huyện Gio L, Quảng Tr, vắng mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Bà Lê Thị Thuỷ Ng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Tr;
Địa chỉ: Số 40 Trần Hưng Đ, TP Đông H, tỉnh Quảng Tr, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**
Anh Nguyễn Văn A, sinh năm: 2000
Địa chỉ: Thôn Hiền L, xã Hiền Th, huyện Vĩnh L, Quảng Tr, có mặt.

*** Người làm chứng:**
- Cháu Hồ Thị Khánh H, sinh ngày 04/5/2009
Địa chỉ: Thôn Thuỷ B, xã Trung Gi, huyện Gio L, Quảng Tr, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Hồ Thị Khánh H: Bà Nguyễn Thị M là bà ngoại của cháu Hồ Thị Khánh H;

Địa chỉ: Thôn Thuỷ B, xã Trung Gi, huyện Gio L, Quảng Tr, vắng mặt.

- Chị Trần Thị Như H, sinh năm: 2004

Địa chỉ: Khu phố 8a, thị trấn Hồ X, huyện Vĩnh L, Quảng Tr, vắng mặt.

- Anh Hoàng Văn H, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn Hiền L, xã Hiền Th, huyện Vĩnh L, Quảng Tr, vắng mặt

*** Đại diện chính quyền địa phương xã Trung Gi, huyện Gio L, tỉnh Quảng Tr:** Bà Phan Thị H, chức vụ: Quyền Bí thư Đoàn xã Trung Gi, huyện Gio L, tỉnh Quảng Tr, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 16/04/2024, Trần Văn Đ (sinh năm 2003) cùng nhóm bạn gồm Nguyễn Văn A (sinh năm 1999), Hoàng Văn H (sinh năm 1990 đều trú tại thôn Hiền L, xã Hiền Th, huyện Vĩnh L đến cột cờ Hiền L chơi thì gặp Lê Hữu Th (sinh năm 2003) ở cùng thôn đang ngồi chơi tại đây. Lúc này H thấy cháu Bùi Thị Thuỳ D (sinh ngày 11/12/2009) cùng cháu Hồ Thị Khánh H sinh năm 2009 (đều trú tại thôn Thuỷ B, xã Trung Gi, huyện Gio L) đang ngồi chơi ở quán nước gần đó nên nói "*Ê bay, qua bên nớ hỏi xem mấy con bé ni ở mô, làm chi ở đây mà chừ chưa về hè ?"*. Cả nhóm đến nói chuyện nên biết D và H đang đợi bạn đến đón thì H đề nghị chở D và H về nhà. H ngồi lên xe mô tô HONDA SH150 màu đen, biển số 74L1 – 325.05 do H điều khiển, anh A bảo Đ lấy xe mô tô YAMAHA EXCITER màu đen, biển số 74L1 – 282.12 của anh A để chở D về. H điều khiển xe chạy trước, Đ chạy theo sau đi về xã Trung Gi, huyện Gio L. H chở H về đến nhà của D rồi quay về nhà ngủ. Đ chở D chạy phía sau, vừa đi vừa nói chuyện rồi Đ rủ D ra biển chơi thì D đồng ý. Đ chở D đến bãi đá ở bãi tắm Cửa Tùng ngồi chơi nói chuyện nên biết D sinh năm 2009, đang học lớp 9. Khoảng hơn 00 giờ ngày 17/04/2024, Đ hỏi D "*Có đi chơi nữa không* ?" D trả lời "*Có"* nên chở D lên thị trấn Hồ X. Trên đường đi, Đ nảy sinh ý định giao cấu rồi chở D đến nhà nghỉ DREAM thuộc khu phố 6a, thị trấn Hồ X, huyện Vĩnh L thuê phòng 102 để nghỉ. Khi vào phòng, D đi tắm phơi quần lót và áo ngực trong phòng tắm, chỉ mặc áo quần ngoài rồi nằm trên giường. Đ tắm xong mặc quần dài mà không mặc áo vào nằm bên phải D. Đ dùng tay phải sờ, bóp vào 02 vú của D, thấy D không có hành động phản kháng gì nên cởi áo D ra rồi tiếp tục sờ vú đồng thời miệng Đ hôn, mút mạnh vùng cổ của D rồi dùng tay mở khoá quần và cởi quần dài của D ra. Đ tự cởi áo quần Đ và nằm lên người D. Sau đó đưa dương vật (không đeo bao cao su) vào trong âm đạo của D để giao cấu và xuất tinh vào trong âm đạo, rồi cả hai ôm nhau ngủ. Khoảng 02 giờ 00 phút cùng ngày, chị Trần Thị Như H (sinh năm 2004, ở khu phố 8a, thị trấn Hồ X) là người yêu cũ của Đ đến phòng 102 của nhà nghỉ Dream tìm Đ và yêu cầu gọi D ra để nói chuyện nhưng Đ không thực hiện. Sau đó, Đ kéo H ra cổng nhà nghỉ rồi quay lại phòng nằm ngủ với D. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, Đ tỉnh dậy và dùng tay sờ vào vùng ngực D, hôn vào cổ D và tiếp tục thực hiện hành vi giao cấu rồi xuất tinh vào trong âm đạo của D.

Khoảng 09 giờ sáng cùng ngày, H quay lại nhà nghỉ DREAM, vào khu vực để xe rồi đẩy xe mô tô YAMAHA EXCITER màu đen, biển số 74L1 – 282.12 mà Đ dùng để chở D về trả xe cho anh Nguyễn Văn A. Đến 11 giờ cùng ngày, Đ và D ra về không thấy xe máy nên gọi taxi để về nhà. Tại cơ quan Công an, Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại thời điểm Trần Văn Đ thực hiện hành vi giao cấu với cháu Bùi Thị Thuỳ D thì Dương 14 tuổi, 04 tháng, 06 ngày.

Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 54/ KTXHTD-TTPY ngày 22/04/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Trị đối với Bùi Thị Thuỳ D, kết luận:

+ Tình trạng màng trinh: Rách cũ tại ví trí 03 giờ và 09 giờ; Không phát hiện dấu vết rách mới. Các vùng khác của bộ phận sinh dục không tổn thương.

+ Trong âm đạo của Bùi Thị Thuỳ D không có tinh trùng.

+ Tại thời điểm giám định Bùi Thị Thuỳ D không có thai, không bị nhiễm HIV.

+ Tình trạng tổn thương trên cơ thể và xếp tỷ lệ tổn thương cở thể: 00% (Không phần trăm).

Bản kết luận giám định số: 824/KL-KTHS, ngày 26/04/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng, kết luận:

+ Trên áo phông dài tay, trên áo ngực, trên quần lót ghi thu của Bùi Thị Thùy D không phát hiện thấy xác tinh trùng hay ADN của Trần Văn Đ.

+ Trên quần jean và trong mẫu dịch âm đạo ghi thu của Bùi Thị Thùy D có xác tinh trùng và ADN của Trần Văn Đ.

Kết quả xét nghiệm HIV số: 14/KSBT-XN ngày 20/4/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Trị kết luận: Trần Văn Đ hiện tại không bị nhiễm HIV.

Bản Cáo trạng số: 22/CT-VKS-Vl ngày 19/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị, truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội *" Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"* theo điểm a khoản 2 Điều 145 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND giữ quyền công tố và luận tội đã giữ nguyên nội dung quyết định truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng thêm Điều 54 BLHS đối với bị cáo và đề nghị xử phạt: Trần Văn Đ từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/4/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn Đ cùng với cháu Bùi Thị Thùy D và ông Bùi Văn Nh (bố ruột của cháu Bùi Thị Thùy D) và bà Lê Thị Thuỷ Ng (là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu D) tự nguyện thỏa thuận bị cáo Đ bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần cho cháu D với số tiền 10.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường đủ. Nay các bên đều không ai có ý kiến gì, nên đề nghị không xét.

Về xử lý vật chứng: Xe mô tô BKS 74L1-282.12 là tài sản của anh Nguyễn Văn A, anh A chỉ cho Đ mượn chở cháu D về nhà. Việc sau đó Đ dùng xe chở cháu D đến nhà Nghỉ Dream để thực hiện hành vi giao cấu anh không biết, nên anh không phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, nên đề nghị không xét;

Đối với 01 (một) Áo phông màu trắng; 01 (một) Quần Jean màu đen; 01 (một) Quần sịp đùi màu trắng; 01 hộp giấy, phần mép được dán giấy trắng, trên giấy có hình dấu của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng và chữ ký, chữ viết của Lê Văn Đ, Thái Th bên trong có 01 (một) áo phông, màu đen, dài tay; 01 (một) áo lót, màu hồng đậm; 01 (một) quần lót, màu trắng, dạng lưới; 01 (một) quần Jean

dài, màu xanh còn lại sau giám định là những loại áo quần thu của Bùi Thị Thùy D được mặc trên người vào ngày 16 và 17/04/2024 là những vật chứng không còn giá trị sử dụng, nên đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

Đại diện hợp pháp và người người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu D trình bày: Cháu D tuy cao lớn nhưng tuổi còn nhỏ nên nhận thức chưa đầy đủ, cảm tính ham vui theo bạn, gia đình quản lý giáo dục cháu chưa tốt dẫn đến hậu quả này. Đối với Đ tuổi trẻ suy nghĩ nông cạn dẫn đến sai lầm, cũng đã biết sai xin lỗi và tự nguyện bồi thường nên mong muốn HĐXX cân nhắc xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện chính quyền địa phương xã Trung Gi, huyện Gio L trình bày: Chính quyền xã đã quan tâm thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật. Tuy nhiên trường hợp của cháu D do bố mẹ đã ly hôn thiếu quan tâm đến cháu, cháu hiện ở với bà ngoại việc quản lý, giáo dục còn hạn chế nên xảy ra sự việc đáng tiếc này. Thời gian tới xã sẻ tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luậtn hơn nữa. Bị cáo Đ cũng đã nhận thức được lỗi lầm và đã xin lỗi bị hại và gia đình bị hại. Kính đề nghị HĐXX ra bản án đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa; đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm để làm lại cuộc đời.

Bị cáo nói lời sau cùng: Do tuổi mới lớn, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đã hành động sai. Bị cáo xin bị hại và gia đình bị hại tha thứ cho bị cáo, xin HĐXX xem xét cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để có cơ hội sửa chữa sai lầm làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ; ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tich tính hợp pháp của các hành vi quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Linh và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tung hình sự. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người làm chứng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên họ đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án; riêng người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, nên xét thấy việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

[2] Phân tích chứng cứ buộc tội và gỡ tội đối với bị cáo:

Trần Văn Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vào rạng sáng ngày 17/4/2024, đã có hành vi 02 (hai) lần giao cấu với cháu Bùi Thị Thuỳ D, sinh ngày 11/12/2009, là người dưới 16 tuổi. Đ nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện để thỏa mãn dục vọng của mình. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội *"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 BLHS. Như vậy, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân đối với Trần Văn Đ là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của người bị hại, mà còn làm ảnh hưởng trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất bình trong nhân dân. Khi thực hiện hành vi bị cáo ý thức được đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc theo hướng cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo; đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 145 BLHS về hình phạt bổ sung thì thấy rằng, bị cáo không có chức vụ và công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3].Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4]. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo tác động gia đình tự nguyện bồi thường số tiền 10.000.000đồng theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của người bị hại để khắc phục hậu quả do mình gây ra; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội lần đầu; ông ngoại của bị cáo là người có công được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến.

HĐXX thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở cả khoản 1 và khoản 2 Điều 51; bị cáo là người mới lớn lại nghỉ học sớm nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước, quy dịnh của địa phương nên cần chấp nhận ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà áp dụng thêm Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt trong khoảng từ 24 (hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng tù cũng đủ cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung qua đó thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Vấn đề khác liên quan:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn Đ cùng với cháu Bùi Thị Thùy D và ông Bùi Văn Nh (bố ruột của cháu Bùi Thị Thùy D) và bà Lê Thị Thuỷ Ng (là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu D) tự nguyện thỏa thuận bị cáo Đ bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần với số tiền 10.000.000 đồng. Bị bị cáo đã bồi thường đủ. Nay các bên đều không ai có ý kiến gì, nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Xe mô tô BKS 74L1-282.12 là tài sản của anh Nguyễn Văn A, anh A chỉ cho Đ mượn chở cháu D về nhà. Việc sau đó Đ dùng chở cháu D đến nhà Nghỉ Dream để thực hiện hành vi giao cấu anh không biết, nên anh không phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, nên không xét;

Đối với 01 (một) Áo phông màu trắng; 01 (một) Quần Jean màu đen; 01 (một) Quần sịp đùi màu trắng; 01 hộp giấy, phần mép được dán giấy trắng, trên giấy có hình dấu của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng và chữ ký, chữ viết của Lê Văn Đ, Thái Th bên trong có 01 (một) áo phông, màu đen, dài tay; 01 (một) áo lót, màu hồng đậm; 01 (một) quần lót, màu trắng, dạng lưới; 01 (một) quần Jean dài, màu xanh còn lại sau giám định là những loại áo quần thu của Bùi Thị Thùy D được mặc trên người vào ngày 16 và 17/04/2024 là những vật chứng không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về án phí, lệ phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Xét thấy theo Quyết định tạm giam số: 23/2024/HSST-QĐTG ngày 19/8/2024 của Tòa án huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị thì thời hạn tạm giam còn lại đối với bị cáo là dưới 45 ngày, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần ban hành Quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 145 BLHS.

[1] Tuyên bố bị cáo: Trần Văn Đ phạm tội: *" Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"*.

Áp dụng điểm các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 BLHS:

Xử phạt bị cáo: Trần Văn Đ 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (23/4/2024).

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) Áo phông màu trắng; 01 (một) Quần Jean màu đen; 01 (một) Quần sịp đùi màu trắng; 01 hộp giấy, phần mép được dán giấy trắng, trên giấy có hình dấu của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng và chữ ký, chữ viết của Lê Văn Đ, Thái Th bên trong có 01 (một) áo phông, màu đen, dài tay; 01 (một) áo lót, màu hồng đậm; 01 (một) quần lót, màu trắng, dạng lưới; 01 (một) quần Jean dài, màu xanh còn lại sau giám định là những loại áo quần thu của Bùi Thị Thùy D được mặc trên người vào ngày 16 và 17/04/2024.

Vật chứng trên có đặc điểm như Bên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

[3] Án Phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/9/2024); người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh QT;
- VKSND tỉnh QT;
- Sở Tư pháp tỉnh QT
- VKSND Vĩnh Linh;
- CQĐT CA Vĩnh Linh;
- CCTHADS Vĩnh Linh; ;
- Bị cáo; - Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Hoan